

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 30-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU- SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Sửu và bà Lò Thị Le.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 29/3/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST- HS ngày 15/5/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T. Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1971 tại huyện Y, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT: Bản L, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La; trình độ văn hóa (Học vấn) lớp: 02/12; nghề nghiệp: Trồng trọt ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn S (đã chết) và con bà: Lò Thị A, sinh năm 1943, họ tên vợ: Hà Thị C, sinh năm 1967 và có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1991, con thứ hai sinh năm 2012. Tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 27/4/2018 bị Hạt Kiểm lâm huyện Y, tỉnh Sơn La ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền với số tiền là 9.000.000đ (Chín triệu đồng); tiền án: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/01/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1965. Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

* *Những người làm chứng:*

- Anh Phạm Văn N, sinh năm 1963. Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Đỗ Đăng K, sinh năm 1974. Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Vừ Lao Tông. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.
- Anh Vàng Lao Dênh, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.
- Chị Tạ Thị T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.
- Anh Nguyễn Hữu T sinh năm 1981. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/01/2019, tại địa phận bản H, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Tổ công tác Công an huyện Yên Châu đã kiểm tra và lập biên bản đối với Hoàng Văn T về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép (gỗ bách xanh), không xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của số lâm sản, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tang vật gồm : 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota , màu sơn trắng , loại xe Landcruiser II, BKS 98H – 9626, bên trong có 691 kg củi gỗ, theo lời khai của Hoàng Văn T đó là gỗ Bách Xanh.

Quá trình giải quyết xác định : Trước đó, ngày 10/4/2018, Hoàng Văn T đã có hành vi vận chuyển trái pháp luật 0,251m³ gỗ Bách Xanh không có hồ sơ lâm sản hợp pháp. Ngày 27/4/2018, Hạt Kiểm lâm huyện Yên Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn T về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền, mức phạt là 9.000.000đ. T đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 02/5/2018.

Xét thấy hành vi của Hoàng Văn T có dấu hiệu vụ án hình sự , ngày 23/01/2019, Công an huyện Yên Châu đã chuyển hồ sơ vi phạm hành chính đến cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 25/01/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra quyết định trưng cầu giám định đối với Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Sơn La xác định lâm sản do Hoàng Văn T vận chuyển trên xe ô tô BKS 98H – 9626 có khối lượng bao nhiêu? thuộc nhóm nào?

Kết luận giám định về việc xác định khối lượng, chủng loại gỗ. Ngày 26/01/2019 của Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Sơn La kết luận : Tổng khối lượng 691 kg củi cành quy đổi = 0,691m³ gỗ tròn là gỗ Bách Xanh (tên khoa học là *Calocedrus macrolepis*), thuộc nhóm IIA, loại nguy cấp , quý hiếm. Quy định tại Nghị định 32/2006/NĐ – CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm

Ngày 18/02/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra yêu cầu định giá tài sản số 295, tiến hành định giá tài sản đối với 691 kg gỗ Bách Xanh có đặc điểm gồm các thanh, cành, cục có hình dạng, kích thước khác nhau thu giữ của Hoàng Văn T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/HĐ ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Châu kết luận : 691kg gỗ Bách Xanh có đặc điểm gồm các thanh , cành, cục có hình dạng , kích thước khác nhau thu giữ của Hoàng Văn T ngày 06/01/2019 có giá 3.928.000đ (ba triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án ông Nguyễn Xuân T có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho gia đình ông được xin lại chiếc xe ô tô BKS 98H – 9626 mà Hoàng Văn T đã mượn trước đó, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 15/KSĐT- TA ngày 29/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội: “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản” theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất , mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS đề nghị mức án hình phạt từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo , thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng, về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản* ”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 và khoản 3, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

Trả cho ông Nguyễn Xuân T 01 (một) 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota , màu sơn trắng, loại xe Landcruiser II, BKS 98H – 9626, xe cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 691kg gỗ Bách Xanh.

- Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát công bố tại phiên tòa . Bị cáo không tranh luận bào chữa gì , nhất trí với kết luận giám định , kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn . Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại và đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản kiểm tra lập vào hồi 01 giờ 00 phút, ngày 06/01/2019; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản xác định khối lượng, chủng loại lâm sản; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/4/2018 bị cáo Hoàng Văn T đã bị Hạt Kiểm Lâm huyện Yên Châu xử phạt 9.000.000đ về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, đến ngày 02/5/2018 bị cáo Hoàng Văn T chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ngày 06/01/2019 bị cáo T đã có hành vi vận chuyển trái phép 0,691m³ gỗ tròn là gỗ Bách xanh thuộc nhóm IIA, loại nguy cấp, quý hiếm trên xe ô tô nhãn hiệu Toyota BKS: 98H – 9626 thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự, quy định mức phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, ảnh hưởng xấu đến việc bảo vệ và phát triển rừng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo được gia đình, chính quyền địa phương có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cai tạo giáo dục tại địa phương, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư

trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 691 kg gỗ Bách xanh, nhóm IIA có khối lượng 0,691m³ cần tuyên tịch thu để công quý nhà nước.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota BKS : 98H – 9626. Trong quá trình điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa đã xác định chiếc xe ô tô là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Xuân T ở bản L, xã T, huyện Y, tỉnh Sơn La. Việc bị cáo Hoàng Văn T sử dụng xe ô tô vào việc vận chuyển trái phép 0,691m³ gỗ Bách xanh ông T hoàn toàn không biết và không liên quan, do đó cần tuyên trả cho anh Nguyễn Xuân T quản lý, sử dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự : Anh Nguyễn Xuân T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và cũng không có ý kiến khiếu nại gì. Vì vậy HĐXX không đề cập đến việc giải quyết.

[5] Đối với người dân ông dân tộc Mông đã bán gỗ cho bị cáo như bị cáo đã khai, do bị cáo không biết lai lịch và địa chỉ cụ thể, cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Châu không có căn cứ để điều tra, do đó không đề cập đến việc xử lý.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo : Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Hoàng Văn T phạm tội “ *Vi phạm qui định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản*”.

1. Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232, Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt Hoàng Văn T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho UBND xã M, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về vật chứng vụ án:

Tuyên trả 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, BKS 98H – 9626, xe cũ đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Xuân T quản lý, sử dụng.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 691 kg gỗ cục, cành là gỗ Bách xanh nhóm IIA (có tên khoa học là *Calocedrus macrolepis*) để nộp vào ngân sách Nhà nước

4. Về Án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải nộp án phí HSST là 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã M;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương

